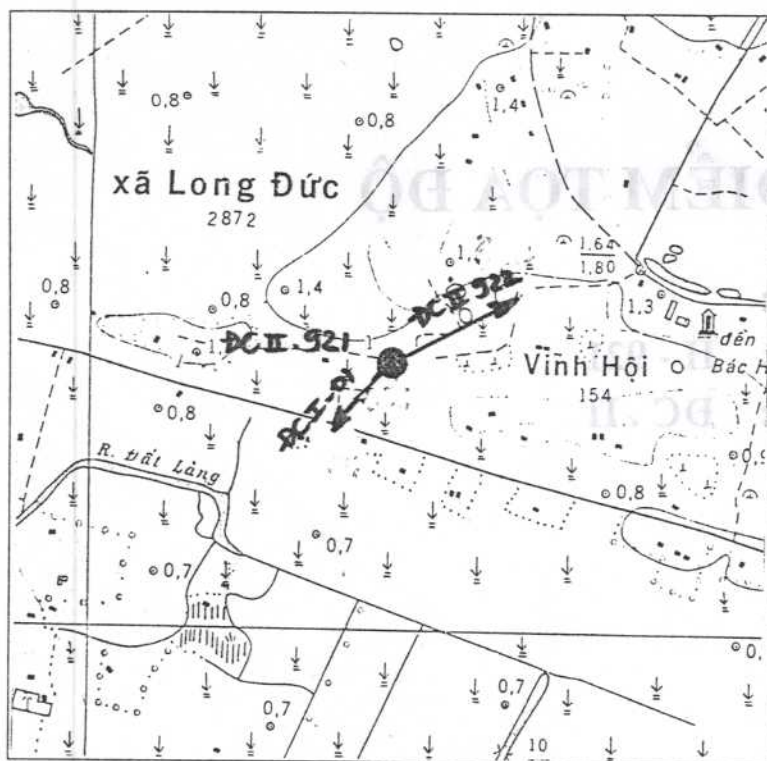


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 921 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyển Cấp, hạng : ĐC . II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : $106^{\circ}19'6$
 Vĩ độ : $9^{\circ}59'0$
 Loại đất : Đất tư Chất đất : Thệt
 Nơi đặt mốc : Ấp Vinh Hội Xã : Long Đức
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Nhà ông Trần Văn Hương Khoảng cách tới điểm : 40 m
 Người chọn : Đỗ Phi Hạnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH-Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 15 tháng 11 năm 1995

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

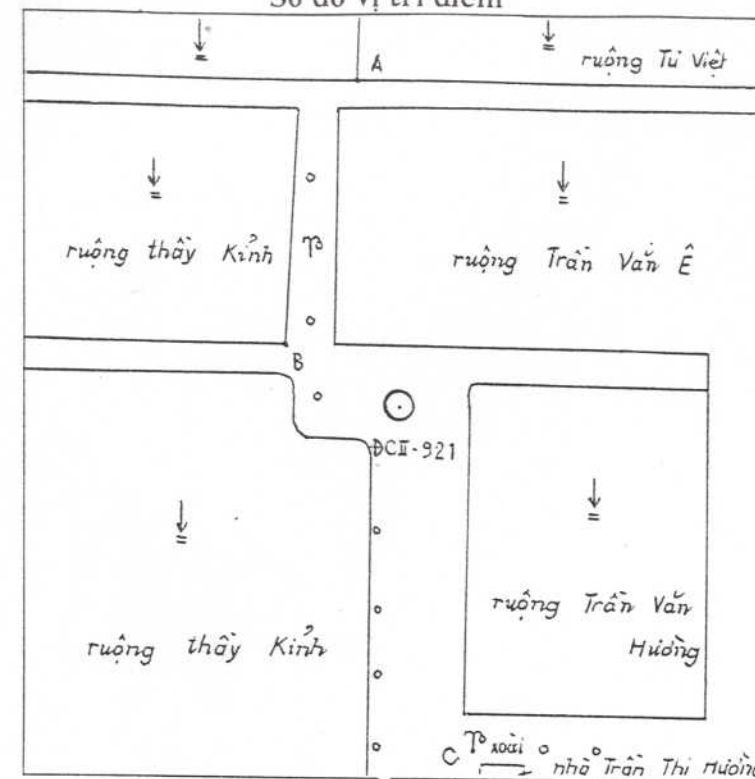
Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm :
 ĐCII - 922
 DCI - 01

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Ông Trần Văn Hương, nông dân
 Ấp : Vinh Hội
 Xã : Long Đức
 Thị Xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

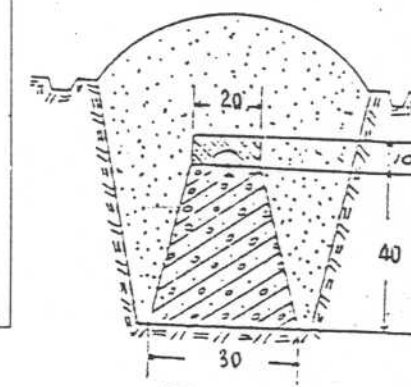
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Dương Văn Thịnh
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 16 tháng 11 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc bờ ruộng bà Tư Việt	Hướng Tây Bắc 22.0 m
B	Góc bờ ruộng	Hướng Tây Bắc 8.6 m
C	Góc cây xòai	Hướng Đông Nam 23.1 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao hình học

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ Thị xã Trà Vinh đi xe ô tô về hướng xã Long Đức 6 Km. Đến ngã ba đi Phú Hòa (cách UB xã Long Đức 100 m) rẽ trái theo đường đá 1, 2 Km là đến điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 25 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 30 tháng 12 năm 1995

Người kiểm tra

Huỳnh Hữu Hiền

